TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2026/DS-ST
Ngày: 25 - 8 - 2026
V/v *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quang Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Vĩnh
Ông Nguyễn Ngọc Châu

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 25 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai (Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thành phố Đ) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 550/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2026/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 229/2026/QĐST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Như H, sinh năm 1984
Thẻ CCCD: xxxxxxxx1603, cấp ngày 04/01/2024
Địa chỉ: Khu phố B (nay là khu phố T), phường T, thành phố Đ
Có mặt
Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Ngọc Diễm H1, sinh năm 1965
Thẻ CCCD: xxxxxxxx0156, cấp ngày 17/4/2025
Địa chỉ: tổ E, khu phố X (nay là khu phố T), phường B, thành phố Đ
Có mặt
- Bị đơn: Ông Lò Quốc K, sinh năm 1990
Thẻ CCCD: xxxxxxxx5522, cấp ngày 26/02/2022
Địa chỉ: Tổ C, khu phố C (nay là khu phố C), phường M, thành phố Đ.
Có mặt
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951
Thẻ CCCD: xxxxxxxx0295, cấp ngày 13/4/2021
Địa chỉ: Tổ H, khu phố B (nay là khu phố T), phường T, thành phố Đ
Có mặt

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Ngọc Diễm H1, sinh năm 1965
Thẻ CCCD: xxxxxxxx0156, cấp ngày 17/4/2025
Địa chỉ: tổ E, khu phố X (nay là khu phố T), phường B, thành phố Đ
Có mặt

2. Bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1973
Thẻ CCCD: xxxxxxxx5089, cấp ngày 10/5/2021
Địa chỉ: Số D, ĐT G, tổ A, ấp C, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh
Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/11/2025 và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Như H và người đại diện theo ủy quyền của bà H là bà Nguyễn Ngọc Diễm H1 thống nhất trình bày:

Ngày 24/10/2024, bà Lê Thị Như H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93CA - 042.36 lưu thông theo hướng từ phường M đi đến phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước. Khi đi đến khu vực tổ G, khu phố A, phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước thì xảy ra va chạm với xe Máy kéo biển kiểm soát 70LA - 5296 do Lò Q điều khiển. Hậu quả: Lê Thị Như H bị ngã bất tỉnh, thương tích nặng, được đưa đi sơ cứu ban đầu tại Phòng khám Đ1 và cấp cứu chuyển đến Bệnh viện Đ2.

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 159/KLCT-TTPY ngày 06/6/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh B xác định: Lê Thị Như H bị tổn thương với tỷ lệ thương tật là 58%. Tuy nhiên, tỷ lệ thương tật của H chưa đến 61% nên Lò Quốc K không đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", Cơ quan Công an không khởi tố vụ án hình sự.

Bà Lê Thị Như H bị thương tích nặng phải điều trị tại nhiều cơ sở y tế, bệnh viện gồm:

- Phòng khám Đ1;
- Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2;
- Bệnh viện Chợ Rẫy - Thành phố H;
- Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố H;
- Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố H;
- Bệnh viện Đ3.

Thời gian điều trị và phục hồi sức khỏe là từ ngày 24/10/2024 đến ngày 20/12/2024, sau đó nghỉ dưỡng tại nhà trong thời gian 06 tháng để chuẩn bị phẫu thuật theo sự chỉ định của bác sĩ chuyên khoa bao gồm:

1. Mổ gãy xương sống tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố H số tiền 85.000.000.00 đồng;

2. Mổ răng hàm mặt lấy Inox, gây mê tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố H số tiền 45.000.000.00 đồng;

3. M lấy Inox trong ngón tay tại Bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 20.000.000.00 đồng;

4. Chụp CT não tại Bệnh viện C và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 25.000.000.00 đồng;

5. Hư hỏng xe mô tô Vison BKS CA-042.36 đời 2021 của Lê Thị Như H số tiền 40.000.000.00 đồng;

Bà Lê Thị Như H có yêu cầu buộc ông Lò Quốc K phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế đã xảy ra trong vụ tai nạn giao thông nói trên gồm các khoản sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe từ ngày 24/10/2024 đến ngày 20/12/2024 là 51.276.436 đồng;

- Chi phí trong thời gian điều trị, ăn uống, di chuyển của người bệnh (Sữa, yến sào, cháo, tiền xe đi lại…trong suốt trong thời gian điều trị) là 26.780.000 đồng;

- Thu nhập thực tế bị mất của Lê Thị Như H là 10.000.000 đồng x 6 tháng = 60.000.000 đồng;

- Thiệt hại về tinh thần: 90.200.000 đồng;

- Thiệt hại tổn thất tinh thần về sau: 52.200.000 đồng

Tổng cộng: Ông Lò Quốc K phải bồi thường cho Lê Thị Như H là 495.456.436 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Như H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu ông Lò Quốc K phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị Như H các khoản sau:

1. Tiền thuốc, viện phí: 51.276.436 đồng, khấu trừ đi số tiền 4.000.000 đồng ông Lò Quốc K đã chuyển cho bà Lê Thị Thùy T, số tiền còn lại phải bồi thường là 47.276.436 đồng;

2. Tiền xe đi lại, ăn, uống, sữa, tã, bỉm cho người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian điều trị tại các bệnh viện là 26.780.000 đồng;

3. Tiền công lao động của bà Lê Thị Như H nghỉ trong thời gia điều trị theo sự chỉ định của y, bác sỹ là 60.000.000 đồng (06 tháng x 10.000.000 đồng = 60.000.000 đồng);

4. Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 52.200.000 đồng;

5. Tiền sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 93CA - 042.36 theo hóa đơn ngày 02/8/2026 của chi nhánh H2 phát – Công ty TNHH X (Địa chỉ: Khu phố E, phường T, thành phố Đ) là 10.952.000 đồng.

Tổng cộng các khoản mà ông Lò Quốc K phải bồi thường cho bà Lê Thị Như H là 197.208.436 đồng.

Đối với các khoản chi phí cho việc điều trị phục hồi chức năng của bà Lê Thị Như H sau này, bà Lê Thị Như H sẽ khởi kiện bằng một vụ án khác khi có chi phí thực tế xảy ra.

Ngoài ra, không còn có yêu cầu nào khác.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 03/3/2026, bị đơn ông Lò Quốc K trình bày:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/10/2024, ông Lò Quốc K điều khiển xe máy cày biển số 70LA - 5296 lưu thông trên đường N theo hướng phường M đi phường L, thị xã C, tỉnh Bình Phước cũ, trên xe có chở một số cây tràm, củi. Khi đến ngã ba phần dải phân cách mở (khúc cua) thì ông K chuyển hướng để quay đầu xe, trước khi chuyển hướng để quay đầu xe, ông K đã quan sát phía trước và phía sau không có xe nào đi tới nên ông K mới thựa hiện việc quay đầu, khi phần đầu máy kéo của xe ông K điều khiển đã qua đến sát dải phân cách, đầu xe đã hướng thẳng theo hướng từ phường M đi phường C, phần rơ móc đã qua đến phần đường sát dải phân cách nhưng chưa qua hết thì ông K nghe tiếng va chạm phía sau nên dừng lại kiểm tra thì thấy bà H bị té xuống đường bất tỉnh. Do lo đến sức khỏe của người bị tai nạn nên ông K lập tức đưa bà H đi cấp cứu.

Theo lời trình bày của bà H và biên bản hiện trường của Công an thì xác định do bà H điều khiển xe sát đuôi xe máy cày của ông K (cách 2m khi lưu thông trên đường), không giữ khoảng cách an toàn, dẫn đến ông K không quan sát thấy khi chuẩn bị sang đường và điều khiển xe với tốc độ nhanh, khi ông K giảm tốc độ và sang đường, bà H đã xử lý không kịp thời đã va chạm với đuôi xe của ông K nên nguyên nhân dẫn đến tai nạn cũng có một phần lỗi của bà H.

Sau khi đưa bà H đi cấp cứu, ông K có gọi cho người nhà của ông K đến bệnh viện chăm lo cho bà H, ông K quay về nơi xảy ra tai nạn. Sau đó bà H được chuyển đến bệnh việc đa khoa Bình Dương rồi chuyển đến bệnh viện C để chữa trị. Trong quá trình đưa bà H đi cấp cứu, điều trị tại các bệnh viện đều có người nhà ông K ở lại chăm sóc và thanh toán viện phí.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Như H đòi buộc ông K bồi thường cho bà H số tiền 405.256.436 đồng thì ông K không đồng ý. Ông K đồng ý trả một phần chi phí hợp lý cho việc điều trị, khám chữa bệnh của bà H, do việc xảy ra tai nạn một phần nguyên nhân do bà H điều khiển xe với tốc độ nhanh, không giữ khoảng cách an toàn, đi quá sát với đuôi xe của ông K dẫn đến ông K không quan sát thấy khi chuyển hướng.

Các khoản chi phí bà H kê trong đơn khởi kiện là hoàn toàn chưa hợp lý, trong đó: Mổ gãy sống mũi với số tiền 85.000.000 đồng là bao gồm những chi phí nào, có hợp lý không?; M răng hàm mặt lấy đinh ionx với số tiền 45.000.000 đồng, mổ lấy inox trong ngón tay với số tiền 25.000.000 đồng là không có cơ sở, bà H tự tính lên quá cao; chụp CT não và khám não với số tiền 25.000.000 đồng là không có căn cứ, yêu cầu cung cấp hóa đơn chứng từ thể hiện.

Vì vậy, ông K không chấp nhận toàn bộ yêu cầu mà chỉ chấp nhận về chi phí bồi dưỡng sức khỏe, phục hồi sức khỏe, chi phí trong thời gian điều trị, thu nhập thực tế bị mất, tổn thất về tinh thần.

Tại phiên tòa, ông Lò Quốc K cho rằng, vụ việc xảy ra tai nạn giao thông ngày 24/10/2024 là do bà Lê Thị Như H điều khiển xe mô tô không giữ khoảng cách an toàn khi ông K quay đầu xe dẫn đến va chạm, một phần lỗi là do bà H. Sau vụ tai nạn, ông K đã bỏ tiền chi phí thuốc men, viện phí…và chỉ đồng ý bồi thường một phần theo yêu cầu của bà Lê Thị Như H đối với những chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ hợp pháp.

Ngoài ra, không còn có yêu cầu nào khác.

Tại biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 05/02/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thùy T trình bày:

Bà Lê Thị Thùy T là chị ruột của bà Lê Thị Như H, sự việc tai nạn giao thông xảy ra giữa bà Lê Thị Như H và ông Lò Quốc K diễn ra như thế nào thì bà T không chứng kiến cũng như không tham gia đưa đi cấp cứu ban đầu. Khi nghe tin em gái bà T là bà Lê Thị Như H bị tai nạn giao thông và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên Đa khoa tỉnh B (Tên mà mọi người thường gọi là Bệnh viện 512 giường), thì tối ngày 24/10/2024, bà T đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ2 tìm và gặp bà H đang được cấp cứu tại đây. Bà T ở đây hết đêm đó thì làm thủ tục xin chuyển viện cho bà H đến tại Bệnh viện C. Tại Bệnh việc Chợ Rẫy điều trị được 02 ngày (đến ngày 26/10/2024) thì chuyển qua điều trị tại Trung tâm C. Ngày 20/11/2024, chuyển qua điều trị tại Bệnh viện Trung ương răng hàm mặt đến ngày 11/12/2024 thì chuyển về nhà nằm

dưỡng thương. Ngày 28/11/2024 chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Đ3 đến ngày 19/12/2024, sau đó là chuyển về nhà bà T (tại ấp C, xã A, Thành phố Hồ Chí Minh) nằm dưỡng thương, điều trị.

Trong thời gian từ ngày 24/10/2024 đến ngày 19/12/2024, bà T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, bỏ tiền điều trị (Thuốc men, khám bệnh, các chi phí cần thiết khác…) cũng như tiền xe chuyển viện. Tổng số tiền bà T bỏ ra chi phí là 23.780.000 đồng (có bản kê khai chi tiết kèm theo), toàn bộ số tiền này bà T tự đến các tiệm tạp hóa bán lẻ để mua đồ dùng, thức ăn, uống, xe thuê theo hình thức dịch vụ nên không có đơn chứng từ để nộp cho Tòa án.

Số tiền này là tự bà T bỏ ra, bà T là người trực tiếp nuôi bệnh nhân từ ngày 24/10/2024 đến ngày 20/11/2024 là 26 ngày, sau ngày xuất viện thì H về nhà bà T nằm điều trị là 30 ngày (tại thời gian nằm dưỡng thương thì toàn bộ chi phí ăn uống đi lại tái khám thì bà T là người bỏ tiền ra chi phí). Vì vậy, bà T có yêu cầu người gây ra tai nạn giao thông là ông Lò Quốc K phải hoàn trả cho bà T số tiền bà T đã bỏ ra chi phí trực tiếp cho H là 23.780.000 đồng (Hai mươi ba triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), đối với bà H có yêu cầu như thế nào thì bà T không biết và cũng không tham gia, không có ý kiến.

Tại phiên tòa, bà T thừa nhận là tiền xe cấp cứu, chuyển viện do ông Lò Quốc K chi trả, ngoài số tiền ông K tự chi trả thì ông K còn chuyển khoản cho bà T số tiền 4.000.000 đồng để lo viện phí cho bà H. Do bà Lê Thị Như H đã yêu cầu ông Lò Quốc K phải bồi thường toàn bộ thiệt hại tổng cộng là 197.208.436 đồng (Trong đó có số tiền bà T đã bỏ ra, khấu trừ số tiền 4.000.000 đồng K đã chuyển khoản cho bà T) nên bà T không có yêu cầu ông K hoàn trả.

Ngoài ra, tôi không có yêu cầu nào khác.

Tại bản tự khai ngày 25/01/2026, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Ngày 24/10/2024, bà Lê Thị Như H (con gái bà Nguyễn Thị Đ) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93.CA – 042.36 di chuyển từ tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước đến tại khu công nghiệp B thuộc phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước để làm việc. Khi đi đến đoạn đường N thuộc thuộc phường M, thị xã C, tỉnh Bình Phước thì phía trước cùng chiều với xe mô tô biển kiểm soát 93.CA – 042.36 do H điều khiển có chiếc máy cày hiệu FORD 4600 có rờ mooc do ông Lò Quốc K điều khiển chở cây kiểng quay đầu xe rẽ sang bên phải và chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 93.CA – 042.36 do H điều khiển, hậu quả làm cho bà H bất tỉnh.

Đến 17 giờ cùng ngày, bà Nguyễn Thị Đ nhận được điện thoại báo tin bà Lê Thị Như H đã được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2, sau đó chuyển đến Bệnh việc Chợ R, Bệnh viện C và phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, phía người gây tai nạn cố tình xóa dấu vết hiện trường, cất giữ toàn bộ giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân, giỏ sách đi làm…và tự đưa Lê Thị Như H đi sơ, cấp cứu ban đầu. Đến khi gia đình bà Đ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2 mới được người nhà ông Lò Quốc K thông báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh B kết luận hành vi của ông Lò Quốc K vi phạm khoản 5 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2019 nay là Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024). Dù không bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của ông Lò Quốc K đã gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần,

tài sản (chi phí điều trị, thuốc, viện phí…) và khả năng lao động của bà Lê Thị Như H. Vì vậy, ông Lò Quốc K phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại các Điều 584, 590 và 601 Bộ luật Dân sự. Bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu ông Lò Quốc K phải bồi thường cho bà Lê Thị Như H toàn bộ thiệt hại là 405.256.436 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ trình bày: Bà Nguyễn Thị Đ là mẹ ruột của Lê Thị Như H, các khoản chi phí thì bà H đã yêu cầu ông K bồi thường nên bà Đ đồng ý với yêu cầu của bà H, đối với bản thân của bà Đ thì bà Đ không có yêu cầu xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự (BLDS); Các Điều 2, 7, 9 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị HĐXX tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Như H; buộc bị đơn ông Lò Quốc K phải bồi thường cho nguyên đơn bà Lê Thị Như H tổng số tiền 197.208.436 đồng.

2. Đối với các yêu cầu khác như tiền mổ xương, mổ I chưa được thực hiện nên sẽ giải quyết sau khi có yêu cầu.

3. Án phí: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ pháp luật:

Bà Lê Thị Như H khởi kiện yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường toàn bộ thiệt hại (Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền nuôi người bệnh, chi phí phục hồi chức năng, thu nhập thực tế bị mất, chi phí cho người chăm sóc, bù đắp tổn thất tinh thần…) với tổng số tiền là 197.208.436 đồng. Ông Lò Quốc K đồng ý bồi thường một phần theo yêu cầu của bà Lê Thị Như H đối với những chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ hợp pháp.

Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện, yêu cầu của đương sự, xác định đây là vụ án "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm)" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 BLTTDS.

2. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Bị đơn là ông Lò Quốc K cư trú tại phường M, thành phố Đ, theo quy định tại Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND khu vực 10 - Đồng Nai.

3. Yêu cầu của đương sự:

[1] Bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường toàn bộ thiệt hại (Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, viện phí, tiền nuôi người bệnh, chi phí phục hồi chức năng, thu nhập thực tế bị mất, chi phí cho người chăm sóc, bù đắp tổn thất tinh thần) với tổng số tiền là 197.208.436 đồng

Xét thấy, tại Quyết định không khởi tố B752 ngày 29/06/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B xác định: Ngày 24/10/2024, ông Lò Quốc K điều khiển xe máy kéo biển số 70LA - 5296, kéo rơ móoc tự chế (không biển số) lưu thông trên đường N, hướng từ phường H đi phường M, thị xã C. Khi đến đoạn có dải phân cách mở thuộc tổ G, khu phố A, phường M, thị xã C thì chuyển hướng quay đầu để lưu thông hướng phường H. Do chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe mô tô biển số 93CA - 042.36 do bà Lê Thị Như H điều khiển, đang lưu thông hướng phường M đi phường H, trên phần đường bên phải theo chiều lưu thông của bà H, để phía trước bên phải đầu xe mô tô đụng vào hông bên phải thành thùng rơ móoc của máy kéo, dẫn đến tai nạn giao thông. Hành vi của ông Lò Quốc K vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2018, 2019; nay là Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) là nguyên nhân chính, trực tiếp gây tai nạn giao thông, làm bà H bị thương tích 58% (năm mươi tám phần trăm). Do thương tích chưa đến 61% nên hành vi của ông Lò Quốc K không đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó, có đủ cơ sở xác định ông Lò Quốc K có hành vi trái pháp luật, có lỗi và hành vi này trực tiếp gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của bà Lê Thị Như H. Căn cứ vào các Điều 584 và 585 Bộ luật Dân sự, ông Lò Quốc K phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm, các chi phí thực tế khác cho bà H trong phạm vi thiệt hại thực tế, hợp lý.

Cụ thể:

(1) Đối với số tiền khám, điều trị, tiền thuốc tại các bệnh viện (Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2; Bệnh viện Chợ Rẫy - Thành phố H; Bệnh viện C và phục hồi chức năng - Thành phố Hồ Chí Minh; Bệnh viện R - Thành phố Hồ Chí Minh; Bệnh viện Đ3) tổng số tiền là 51.276.436 đồng; số tiền này trong quá trình xác minh tin báo, giải quyết tại Cơ quan điều tra các bên đã thông nhất. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà Lê Thị Thùy T (chị gái của bà H, là người trực tiếp chăm sóc bà H) thừa nhận trong thời gian này ông K đã chuyển khoản cho bà T số tiền 4.000.000 đồng còn lại 47.276.436 đồng là do gia đình bà H tự bỏ ra chi phí, bà Lê Thị Như H, đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Như H có yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường tổng số tiền 47.276.436 đồng. Đây là khoản chi thực tế phát sinh và phục vụ trực tiếp cho việc cấp cứu, điều trị, phục hồi sức khỏe của bà H, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, tại phiên tòa ông Lò Quốc K cũng đồng ý bồi thường nên cần ghi nhận.

(2) Đối với các chi phí trong thời gian điều trị, ăn uống, di chuyển của người bệnh (gồm sữa, tã, bỉm, đồ dùng cá nhân cho người bệnh, người nuôi bệnh, cháo, tiền xe đi lại...trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh), theo lời trình bày của nguyên đơn tổng chi phí là 26.780.000 đồng và yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường toàn bộ chi phí này. Lời trình bày và yêu cầu này của nguyên đơn là thiếu cơ sở bởi lẽ tại phiên tòa bà Lê Thị Thùy T thừa nhận là tiền xe đi lại do ông Lò Quốc K chi trả. Tại bảng kê chi tiết (BL số 225), tổng cộng tiền xe đi lại từ ngày 26/10/2024 đến ngày

19/12/2024 là 3.000.000 đồng, số tiền này đã do ông K chi trả, lời thừa nhận này phù hợp với lời khai của bà T tại biên bản ghi lời khai của đương sự ngày 05/02/2026 về số tiền bà T bỏ ra chi phí cho bà H (BL số 224). Vì vậy, bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Lò Quốc K phải hoàn trả các chi phí điều trị, ăn uống, di chuyển của người bệnh như trên với số tiền 26.780.000 đồng là thiếu cơ sở và chỉ được chấp nhận một phần. Buộc ông Lò Quốc K phải hoàn trả cho bà Lê Thị Như H các chi phí gồm sữa, tã, bỉm, đồ dùng cá nhân cho người bệnh, người nuôi bệnh, cháo, tiền xe đi lại...trong thời gian điều trị và dưỡng bệnh là 23.780.000 đồng;

(3) Về yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng mất thu nhập thực tế bị mất của bà Lê Thị Như H trong thời gian điều trị và dưỡng thương: Sau khi tai nạn giao thông, bà Lê Thị Như H phải nằm điều trị và dưỡng thương trong thời gian 06 tháng. Theo hợp đồng lao động số 070184001603/HĐLĐ-CPV/2024 được ký kết giữa Công ty TNHH C1 và bà Lê Thị Như H là loại hợp đồng có xác định thời hạn, thời hạn được xác định từ ngày 05/4/2024 đến ngày 04/4/2025, sau đó các bên tiếp tục ký kết phụ lục hợp đồng, thực tế kiểm tra 03 tháng lương liền kề do Công ty TNHH C1 chi trả cho bà Lê Thị Như H, cụ thể tháng 11/2025 là 12.600.452 đồng, tháng 12/2025 là 16.797.581 đồng và tháng 01/2026 là 11.470.648 đồng). Thu nhập thực tế do Công ty TNHH C1 chi trả cho bà Lê Thị Như H là trên 10.000.000 đồng/01 tháng. Vì vậy, bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường thu nhập thực tế bị mất là 10.000.000 đồng x 6 tháng = 60.000.000 đồng là có căn cứ và được chấp nhận;

(4) Bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường thiệt hai tổn thất tinh thần 52.200.000 đồng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS thì mức bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tại địa bàn nơi bà Lê Thị Như H và ông Lò Quốc K đang cư trú (phường M, phường T, thành phố Đ) thuộc mức lương tối thiểu vùng II là 4.730.000 đồng/01tháng hoặc 22.700 đồng/giờ. Xét thấy, thương tích của bà H là 58%, thương tích nghiêm trọng, bà H phải đi cấp cứu và điều trị tại nhiều bệnh viện khác nhau làm ảnh hưởng đến tinh thần. Vì vậy, yêu cầu này của bà H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

(5) Bà Lê Thị Như H yêu cầu ông Lò Quốc K bồi thường tiền làm hư hỏng xe mô tô Vison BKS CA-042.36 của Lê Thị Như H số tiền 10.942.000.00 đồng. Xe mô tô Vison BKS CA-042.36 hư hỏng là do ông Lò Quốc K gây trong vụ tại nạn giao thông ngày 24/10/2024, theo hóa đơn ngày 02/8/2026 của chi nhánh H2 phát – Công ty TNHH X (địa chỉ: Khu phố E, phường T, thành phố Đ) thì chi phí cho việc sửa chữa xe mô tô Vison BKS CA-042.36 là 10.952.000 đồng, đây là thiệt hại thực tế xảy ra. Vì vậy, yêu cầu này của bà Lê Thị Như H là có căn cứ và được chấp nhận.

Tổng số tiền mà ông K phải bồi thường cho bà H tính đến ngày 25/8/2026 là 194.208.436 đồng.

[2] Ông Lò Quốc K cho rằng toàn bộ chi phí điều trị cho bà Lê Thị Như H là do ông Lò Quốc K bỏ tiền ra, lời trình bày này của ông Lò Quốc K là không có căn cứ vì trước đây và tại phiên tòa ông K không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh. Mặt khác, ông Lò Quốc K đồng ý bồi thường một phần theo yêu cầu của bà Lê Thị Như H đối với những chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ hợp pháp. Xét thấy, yêu cầu

này của ông K là phù hợp với quy định của pháp luật, xuất phát từ sự tự nguyện của ông K nên ghi nhận. Buộc ông Lò Quốc K phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà Lê Thị Như H tổng số tiền 194.208.436 đồng như đã nhận định tại mục [1] là phù hợp.

[3] Bà Lê Thị Thùy T và bà Nguyễn Thị Đ không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Đối với các yêu cầu khác như tiền dự kiến sau này cho việc mổ xương, lắp I và các chi phí khác chưa được thực hiện, tại phiên tòa bà H, đại diện theo ủy quyền của bà H không yêu cầu xem xét, giải quyết nên ghi nhận. Tách yêu cầu này ra khỏi vụ án và sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ kiện khác khi có đơn yêu cầu.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[6] Đại diện VKSND khu vực 10 - Đồng Nai đề nghị điều luật áp dụng và hướng giải quyết vụ án như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26; Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Áp dụng các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự;

Áp dụng các điều 2, 7, 9 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Như H.

Buộc ông Lò Quốc K phải bồi thường cho bà Lê Thị Như H toàn bộ thiệt hại (Tiền khám chữa bệnh, tiền thuốc, tiền nuôi người bệnh, chi phí phục hồi chức năng, thu nhập thực tế bị mất, chi phí cho người chăm sóc, bù đắp tổn thất tinh thần, sửa chữa tài sản bị hư hỏng…) với tổng số tiền là 194.208.436 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Như H, bà Nguyễn Thị Đ và bà Lê Thị Thùy T không phải chịu.

Ông Lò Quốc K phải chịu 9.710.421 đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, bên phải thi hành chậm trả thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 34 và 36 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Võ Quang Dũng